TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH NHAI** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 20/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Kiều Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Điêu Chính Xuân
2. Bà Trần Thị An

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Toà án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên toà: Ông Hà Văn Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST - HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Ngần Văn L**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/05/1993 tại xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Ngần Văn H, sinh năm 1967 và bà Lò Thị D, sinh năm 1970. Bị cáo có vợ là Lò Thị K, sinh năm 1992 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Ngần Văn L: Ông Nguyễn Bá L – Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 40 phút, ngày 24/8/2023. Tổ Công tác đội Cảnh sát hình sự kinh tế ma túy Công an huyện Q phối hợp với Công an xã C đang làm nhiệm vụ phòng chống ma túy tại khu vực Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La thì phát hiện một đối tượng có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác đã áp sát đối tượng. Qua giải thích thì đối tượng đã giao nộp cho tổ công tác 01 (một) gói nilon màu xanh từ tay trái đang cầm và khai nhận đó là ma túy mua về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định.

Ngày 25/8/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Qphối hợp với cơ quan chức năng tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Ngần Văn L, kết quả: Ngần Văn L dương tính với chất ma túy, đã niêm phong lại 01 que thử ma túy theo quy định.

Ngày 25/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Qđã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định vật chứng có khối lượng là 0,13 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1 thu giữ của Ngần Văn L gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 2071/KL-KTHS ngày 26/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy; Loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine; Tổng khối lượng chất thu giữ được của Tại là 0,13 gam"*. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại phiên tòa bị cáo Ngần Văn L khai nhận: Khoảng 22 giờ 05 phút, ngày 24/8/2023 Ngần Văn L đi bộ từ nhà xuống khu vực bản K, xã C để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân, tại đường thuộc khu vực bản K, L đã mua được 01 *(Một)* gói ma túy với một người đàn ông không quen biết với số tiền 100.000 đồng, mua xong L đi bộ về đến khu vực đường thuộc Bản H thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh về người đàn ông bán ma túy cho L (theo lời khai của bị cáo) không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, không xác định được danh tính, do vậy không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Bản cáo trạng số: 48/CT-VKS-QN ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo Ngần Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Q phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Ngần Văn L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 14 *(Mười bốn)* đến 16 *(Mười sáu)* tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Đề nghị tich thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh nilon màu xanh + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở". Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 098836 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia, chữ ký, họ và tên của người bị bắt Ngần Văn L, cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

Về án phí: Căn khoản điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án - Bị cáo Ngần Văn L được miễn án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ngần Văn L vào ngày 24/8/2023, tại khu vực bản K, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Việc trao đổi mua ma túy diễn ra trên đường, không có người làm chứng, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ khác. Do đó không đủ cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Quan điểm bào chữa của luật sư Nguyễn Bá L đối với bị Ngần Văn L. Lời khai của bị cáo L tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, giúp các cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng xác định được các tình tiết của vụ án. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tiếp tục thể hiện sự thành khẩn khai báo của bản thân và thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải, nhân thân tốt, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Thiếu hiểu biết về kiến thức pháp luật, bị cáo hiện đang sinh sống tại bản đặc biệt khó khăn.

Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngần Văn L 14 *(Mười bốn)* tháng tù. Đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo Ngần Văn L.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên Tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, Kết luận giám định *"Tổng trọng lượng chất thu giữ được của L là 0,13 gam là chất ma túy; Loại Heroine"*. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Ngần Văn L đã mua, cất giữ 0,13 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân - bị cáo đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: Bị cáo biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trên thị trường, nhưng bị cáo vẫn cố tình mua ma túy cất giữ trên người với mục đích sử dụng cho bản thân, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ sự phân tích trên hội đồng xét xử nhận thấy, cần có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo; xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo - Để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma tuý ở địa phương.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có tài sản giá trị lớn, thu nhập không có. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án: Đề nghị tich thu tiêu hủy: 01 *(một)* mảnh nilon màu xanh + 01 *(một)* vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở". Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 098836 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia, chữ ký, họ và tên của người bị bắt Ngần Văn L, cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ngần Văn L vào ngày 24/8/2023, tại khu vực bản K, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Việc trao đổi mua ma túy diễn ra trên đường, không có người làm chứng, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ khác. Do đó không đủ cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

[5] Về án phí: Bị cáo Ngần Văn L không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật *(Gia đình của bị cáo thuộc bản nghèo của UBND xã C, huyện Q theo quy định của Hội đồng liên ngành số 05/HĐLN ngày 07/7/2021)*.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngần Văn L phạm tội *" Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo Ngần Văn L 14 *(mười bốn)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tich thu tiêu hủy: 01 *(một)* mảnh nilon màu xanh + 01 *(một)* vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở". Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 098836 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia, chữ ký, họ và tên của người bị bắt Ngần Văn L, cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 13/2024 ngày 27/10/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn khoản điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án - Bị cáo Ngần Văn L được miễn án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

4.3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án *(ngày 20/11/2023)*./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Kiều Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thùy Hương **Vừ A Chứ** **Bùi Thị Kiều Anh**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi: 16 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 5 năm 2023;
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Kiều Anh.
Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vừ A Chứ

2. Bà Phạm Thùy Hương

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST - HS ngày 18 tháng 4 năm 2023 đối với:

Bị cáo Lò Văn Tại, sinh ngày 20/7/1985 tại xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Tại phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Tại 16 *(Mười sáu)* tháng tù - Thời hạn tù tính từ ngày 24/05/2023.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4.Về các vấn đề khác:

4.1. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tich thu tiêu hủy: 01(Một) phong bì công văn của Công an huyện Qđược niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi: *"Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn Tại tàng trữ trái phép chất ma túy gồm 01 (Một) mảnh giấy màu trắng + 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở"*. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 004933 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia, chữ ký, họ và tên của người bị bắt Lò Văn Tại, cùng hai hình dấu tròn đot của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 27/2023 ngày 18/4/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án - Buộc bị cáo Lò Văn Tại phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 24/5/2023./.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 15 phút, ngày 24 tháng 5 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thùy Hương **Vừ A Chứ** **Bùi Thị Kiều Anh**